



TOEIC[®]

Listening. Learning. Leading.

Hướng dẫn dự thi

Kỹ năng Nghe hiểu và Đọc hiểu



*Bài thi TOEIC[®]
Know English. Know Success.*

www.iigvietnam.com
www.toEIC.com.vn

Mục lục



Giới thiệu về TOEIC® -----	2
Cấu trúc bài thi TOEIC-----	2

Những câu hỏi thường gặp liên quan đến TOEIC -----

Đối tượng thi TOEIC -----	2
Mục đích thi TOEIC? -----	3
Thời gian và địa điểm thi TOEIC? -----	3
Khoảng cách giữa các lần thi TOEIC? -----	3
Lệ phí thi TOEIC? -----	3
Mức điểm “đỗ” của bài thi TOEIC? -----	3
Nội dung các câu hỏi trong bài thi TOEIC? -----	3
Người khuyết tật có thể thi TOEIC? -----	3

Chứng chỉ TOEIC -----

Tham gia thi TOEIC-----

Quá trình chuẩn bị -----	4
Quá trình làm bài thi -----	4
Yêu cầu về chứng minh nhân thân -----	5
Nội quy phòng thi -----	6
Hủy bỏ tư cách dự thi và kết quả thi -----	6

Câu hỏi mẫu -----

Hướng dẫn chung -----	7
Phần I: Nghe hiểu -----	7
Phần II: Đọc hiểu -----	9

Bản “TOEIC Background Questionnaire” và bản “Answer Sheet” -----

Bản “TOEIC Background Questionnaire” -----	12
Bản “TOEIC Background Questionnaire” -----	12
Bản “Answer Sheet” -----	12
Mã đơn vị -----	12
Mã theo yêu cầu khách hàng -----	12
Bản “TOEIC Background Questionnaire” mẫu -----	13
Bản “Answer Sheet ” mẫu -----	15

Kết quả bài thi TOEIC-----

Tính công bằng của bài thi và cách sử dụng điểm TOEIC-----	17
Ý nghĩa điểm số TOEIC -----	17
Kết quả TOEIC-----	17
Độ tin cậy của bài thi TOEIC -----	17
Độ lệch chuẩn của điểm TOEIC (SEM) -----	18
Phúc khảo bài thi TOEIC -----	18
Tính hiệu lực của bài thi TOEIC -----	18
Thời gian lưu giữ kết quả TOEIC -----	18

Các quy định và hướng dẫn sử dụng kết quả TOEIC -----

Giới thiệu -----	19
Các quy định -----	19
Hướng dẫn -----	19
Ứng dụng kết quả TOEIC -----	20
Các ứng dụng chuẩn -----	20

Để biết thêm thông tin chi tiết về bài thi TOEIC, xin vui lòng liên hệ với các Văn phòng của **IIG Việt Nam (TOEIC Việt Nam)**

www.iigvietnam.com - www.toEIC.com.vn

IIG VIỆT NAM

Trụ sở chính

Tòa nhà IIG

Số 75 Giang Văn Minh, Q. Ba Đình,
Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (84-4) 3773 2411

Fax : (84- 4) 3835 9418

E-mail : hanoi@toeicvietnam.com
info@iigvietnam.com

Chi nhánh Đà Nẵng

Số 268 Trần Phú, Q. Hải Châu,
TP Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại : (84- 511) 3565 888

Fax : (84- 511) 3565 154

E-mail : danang@toeicvietnam.com
danang@iigvietnam.com

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 3 Đường 3 Tháng 2, Phường 11,
Q. 10, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại : (84- 8) 3929 2633/34

Fax : (84- 8) 3929 2635

E-mail : saigon@toeicvietnam.com
saigon@iigvietnam.com

Giới thiệu về TOEIC

TOEIC® (*Test of English for International Communication*) là bài thi đánh giá trình độ sử dụng tiếng Anh của những người sử dụng tiếng Anh như một ngoại ngữ trong môi trường giao tiếp và làm việc quốc tế. Kết quả TOEIC phản ánh mức độ thành thạo khi giao tiếp bằng tiếng Anh của cá nhân trong các ngữ cảnh như kinh doanh, thương mại và công nghiệp. Bài thi TOEIC không đòi hỏi kiến thức và vốn từ vựng chuyên ngành mà là tiếng Anh sử dụng trong công việc và hoạt động thường nhật.

Cấu trúc bài thi TOEIC

TOEIC là bài thi trắc nghiệm được tiến hành trong 2 giờ, gồm 200 câu hỏi chia thành hai phần như sau:

■ **Phần nghe hiểu:** Đánh giá trình độ nghe hiểu ngôn ngữ nói tiếng Anh, bao gồm 100 câu hỏi với 4 phần được thực hiện qua băng cassette hoặc đĩa CD trong thời gian 45 phút.

Thí sinh sẽ nghe các câu miêu tả, câu hỏi, hội thoại và đoạn thông tin bằng tiếng Anh, sau đó lựa chọn câu trả lời dựa trên những nội dung đã nghe.

■ **Phần đọc hiểu:** Đánh giá trình độ hiểu ngôn ngữ viết tiếng Anh, bao gồm 100 câu hỏi với 3 phần được thực hiện trong thời gian 75 phút. Thí sinh sẽ đọc các thông tin trong đề thi và lựa chọn câu trả lời dựa vào nội dung đã đọc.

Sau một thời gian nghiên cứu, Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS - Educational Testing Service) đã thiết kế lại bài thi TOEIC. Bài thi TOEIC mới vẫn mang các đặc trưng giống bài thi TOEIC cũ về thời gian thi (tổng số thời gian là 2 giờ; Phần đọc hiểu: 45 phút và phần Nghe hiểu: 75 phút), cách thức thi trên giấy và bút chì, mức độ khó của đề thi. Thang điểm của bài thi TOEIC mới cũng vẫn giữ nguyên, điểm số của hai bài thi TOEIC cũ và mới hoàn toàn tương đương nhau. Đây là bảng so sánh bài thi TOEIC cũ và mới:

TOEIC	TOEIC mới
Phần Nghe hiểu: 100 câu hỏi	Phần Nghe hiểu: 100 câu hỏi
Hình ảnh: 20 câu	Hình ảnh: 10 câu
Hỏi và Trả lời: 30 câu	Hỏi và Trả lời: 30 câu
Hội thoại ngắn: 30 câu (30 đoạn hội thoại, mỗi đoạn có 1 câu hỏi tương ứng)	Hội thoại: 30 câu (10 đoạn hội thoại, mỗi đoạn có 3 câu hỏi tương ứng)
Đoạn thông tin: 20 câu	Đoạn thông tin ngắn: 30 câu (10 đoạn thông tin, mỗi đoạn có 3 câu hỏi tương ứng)

TOEIC	TOEIC mới
Phần Đọc hiểu: 100 câu hỏi	Phần Đọc hiểu: 100 câu hỏi
Hoàn thành câu: 40 câu	Hoàn thành câu: 40 câu
Tìm lỗi trong câu: 20 câu	Phần Hoàn thành đoạn văn: 12 câu
Đọc hiểu: 40 câu	Đoạn đơn: 28 câu (7-10 đoạn văn, mỗi đoạn có 2-5 câu hỏi) Đoạn kép: 20 câu (4 đoạn kép, mỗi đoạn có 5 câu hỏi)

Những câu hỏi thường gặp liên quan đến TOEIC

Đối tượng thi TOEIC

- Những người sử dụng tiếng Anh trong công việc hàng ngày thuộc các lĩnh vực như: kinh doanh, khách sạn, bệnh viện, nhà hàng, hội nghị quốc tế và sự kiện thể thao
- Những người do nhu cầu công việc đòi hỏi sử dụng tiếng Anh như: nhân viên kỹ thuật, nhân viên kinh doanh và nhà quản lý
- Những cá nhân chuẩn bị đi làm, đi xin việc
- Những học viên tham gia các khóa đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Anh
- Những cá nhân tham gia các chương trình đào tạo Anh ngữ

Những câu hỏi thường gặp liên quan đến TOEIC (tiếp theo)



Mục đích thi TOEIC?

Mỗi năm, có hơn 5 triệu người tham gia dự thi bài thi TOEIC và kết quả của bài thi được công nhận và sử dụng bởi hàng nghìn công ty trên khắp thế giới. Là một phương tiện đánh giá trình độ sử dụng Anh ngữ công bằng, chính xác và khách quan, TOEIC có thể giúp bạn:

- đánh giá trình độ sử dụng tiếng Anh hiện tại
- đáp ứng yêu cầu của một vị trí công tác mới
- nâng cao giá trị văn bằng
- theo dõi quá trình tiến bộ về trình độ Anh ngữ
- đề ra mục tiêu học tập
- thu hút sự quan tâm của nhà tuyển dụng

Thời gian và địa điểm thi TOEIC?

TOEIC được tổ chức thi vào tất cả các ngày hành chính trong tuần tại Hà Nội, Đà Nẵng, Tp. Hồ Chí Minh và theo yêu cầu của khách hàng. Để biết thêm thông tin chi tiết về lịch thi và thủ tục đăng ký thi, vui lòng liên hệ với các văn phòng của IIG Việt Nam trên toàn quốc.

Khoảng cách giữa các lần thi TOEIC?

IIG Việt Nam quy định hai lần thi liên tiếp của một thí sinh phải cách nhau tối thiểu 05 ngày làm việc. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với các văn phòng của IIG Việt Nam tại Hà Nội, Đà Nẵng và Tp. Hồ Chí Minh.

Lệ phí thi TOEIC?

Lệ phí thi TOEIC được áp dụng không đồng nhất ở các quốc gia, tùy thuộc vào đặc điểm thị trường và chính sách phát triển tại mỗi quốc gia. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với các văn phòng của IIG Việt Nam tại Hà Nội, Đà Nẵng và Tp. Hồ Chí Minh.

Mức điểm để “đỗ” bài thi TOEIC?

Bài thi TOEIC không phải là dạng bài thi “đỗ” hay “trượt”. Mỗi một ngành nghề hay vị trí công việc đòi hỏi một trình độ Anh ngữ khác nhau. Chương trình TOEIC được thiết kế nhằm đáp ứng nhu cầu đánh giá khả năng sử dụng tiếng Anh trong môi trường lao động, nên nó có thể đánh giá trình độ Anh ngữ ở mọi cấp độ khác nhau. TOEIC giúp thí sinh nhận biết khả năng sử dụng tiếng Anh hiện tại của mình. Thang điểm liên tục của TOEIC giúp học viên xây dựng mục tiêu phấn đấu và đánh giá sự tiến bộ trong quá trình nâng cao trình độ Anh ngữ.

Nhiều công ty sử dụng chương trình TOEIC để xây dựng tiêu chuẩn Anh ngữ cho các vị trí công việc dựa trên yêu cầu về trình độ Anh ngữ cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể. Công ty của bạn có thể đòi hỏi nhân

viên phải đạt được một điểm số TOEIC tối thiểu vì trình độ tiếng Anh tương ứng với mức điểm đó là mức trình độ cần thiết cho các vị trí công tác. Nhiều công ty tổ chức các khóa đào tạo Anh ngữ giúp nhân viên của mình đạt được mức điểm TOEIC mục tiêu - mức điểm đó sẽ phản ánh trình độ Anh ngữ cần thiết để đáp ứng những yêu cầu khách quan của một công việc cụ thể.

Nội dung các câu hỏi trong bài thi TOEIC?

Dưới đây là một số tình huống và ngữ cảnh thường gặp trong các câu hỏi của bài thi TOEIC:

- **Hợp tác phát triển:** nghiên cứu, phát triển sản phẩm
- **Nhà hàng:** bữa trưa thân mật, tiếp khách, đặt bàn ăn
- **Giải trí:** rạp chiếu phim, nhà hát, âm nhạc, triển lãm, viện bảo tàng, thông tin đại chúng
- **Tài chính và Ngân hàng:** ngân hàng, đầu tư, thuế, kế toán, thanh toán
- **Kinh doanh:** hợp đồng, đàm phán, liên kết, marketing, kinh doanh, bảo hiểm, kế hoạch kinh doanh, hội nghị, quan hệ lao động
- **Sức khỏe:** bảo hiểm y tế, khám bệnh, nha khoa, trạm xá, bệnh viện
- **Kinh doanh bất động sản:** xây dựng, mua và thuê, dịch vụ điện và ga
- **Sản xuất:** dây chuyền sản xuất, quản lý nhà máy, quản lý chất lượng
- **Văn phòng:** họp, uỷ ban, thư từ, bản ghi nhớ, điện thoại, fax, trang thiết bị văn phòng, thủ tục hành chính
- **Nhân sự:** tuyển dụng, xa thải, nghỉ hưu, lương, đề bạt, xin việc, quảng cáo việc làm, trợ cấp, phần thưởng
- **Bán hàng:** mua sắm, cung cấp theo đơn đặt hàng, vận chuyển, hoá đơn
- **Kỹ thuật:** điện tử, công nghệ, máy tính, thiết bị thí nghiệm
- **Du lịch:** tàu hoả, máy bay, taxi, xe buýt, tàu thủy, thuyền, vé, kế hoạch, thông báo nhà ga, sân bay, thuê ô tô, khách sạn, tri hoãn và huỷ bỏ

Người khuyết tật có thể thi TOEIC?

Nếu bạn là người khuyết tật và cần sự trợ giúp đặc biệt trong kỳ thi TOEIC, hãy liên hệ với các văn phòng của IIG Việt Nam để thảo luận về yêu cầu của mình trước 2 tuần. Chúng tôi sẽ cố gắng trong khả năng tối đa để đáp ứng yêu cầu của bạn.

Chứng chỉ TOEIC (TOEIC Certificate of Achievement)

Chứng chỉ TOEIC là sự chứng nhận về trình độ sử dụng tiếng Anh của thí sinh. Chứng chỉ TOEIC được cung cấp theo yêu cầu và có tính thêm phí.

Đặc điểm của Chứng chỉ TOEIC:

- họ và tên
- điểm thi TOEIC
- thời gian và địa điểm thi
- đơn vị tổ chức thi
- ngày sinh
- số Chứng minh nhân dân
- dấu nổi của TOEIC
- kích thước phù hợp để đóng khung

Để biết thêm thông tin về dịch vụ này, vui lòng liên hệ với các văn phòng của IIG Việt Nam.



ORIGINAL DOCUMENT HAS WATERMARK ON REVERSE SIDE

75201

Tham gia thi TOEIC

Quá trình chuẩn bị

Bài thi TOEIC không dựa trên nội dung của khóa đào tạo Anh ngữ cụ thể nào mà đánh giá trình độ sử dụng Anh ngữ hiện tại của mỗi cá nhân. Việc nâng cao trình độ Anh ngữ đòi hỏi lượng thời gian đáng kể và một quá trình nghiêm cứu, thực hành. Là chương trình đánh giá trình độ Anh ngữ sử dụng trong môi trường làm việc quốc tế, TOEIC không kiểm tra kiến thức trong công việc cũng như vốn từ vựng chuyên ngành của thí sinh mà đơn giản là trình độ sử dụng tiếng Anh trong công việc hàng ngày.

Dưới đây là một số bước chuẩn bị cho bài thi TOEIC:

- Làm quen với cấu trúc bài thi và cách tô các câu trả lời trong bản Answer Sheet. Bạn nên tập trung nhiều vào chi tiết các câu hỏi. Xem kỹ hướng dẫn làm bài, các câu hỏi mẫu (trang 7 - 11) và bản Answer Sheet, bản Background Questionnaire mẫu (trang 12 - 16) được trình bày trong cuốn sách này.
- Tự nâng cao trình độ Anh ngữ bằng nhiều cách khác nhau như: đọc báo, xem tivi, video, nghe băng cassette, tham gia các khóa học Anh ngữ, giao tiếp với bạn bè và đồng nghiệp bằng tiếng Anh.

Quá trình làm bài thi

Trong quá trình làm bài thi, thí sinh nên:

- Làm bài nhanh và cẩn thận
- Không tập trung quá nhiều thời gian vào một câu hỏi cụ thể nào
- Ghi nhận câu trả lời bằng cách tô vào ô tương ứng trong bản Answer Sheet, không được ghi nhận vào cuốn đề thi
- Chỉ chọn một phương án trả lời cho mỗi câu hỏi. Nếu thí sinh lựa chọn nhiều hơn một phương án trả lời cho một câu hỏi thì câu hỏi đó sẽ không được chấp nhận, mặc dù có thể một trong các phương án trả lời đó có một phương án đúng.
- Điểm số của bạn sẽ được tính dựa trên số câu trả lời đúng đã được tô kín. Hãy cố gắng trả lời tất cả các câu hỏi bằng khả năng tối đa của mình.
- Trong quá trình làm bài thi, nên chú ý tới thời gian phần Đọc hiểu (trong 75 phút). Khi làm phần Đọc hiểu, thí sinh nên sắp xếp thời gian phù hợp để hoàn thành bài thi. Đối với câu hỏi khó có thể bỏ qua, dành thời gian làm tiếp câu khác và hoàn thành câu khó sau.
- Trong khi làm bài thi, thí sinh không được sử dụng giấy nháp.



Yêu cầu về chứng minh nhân thân

Phần 1 là yêu cầu bắt buộc đối với mọi thí sinh. Phần 2 và phần 3 dành cho các đối tượng khác nhau: thí sinh trong và ngoài nước.

Phần 1: Thông tin chung

- Thí sinh phải có giấy chứng nhận nhân thân hợp lệ và còn hiệu lực, có chữ ký và ảnh để xuất trình tại địa điểm thi. Chứng minh nhân thân là yêu cầu bắt buộc với mọi thí sinh. Thí sinh có trách nhiệm đọc và hiểu hướng dẫn cũng như yêu cầu về giấy chứng nhận nhân thân.
- Nếu thí sinh đến địa điểm thi mà không mang những giấy tờ đã được yêu cầu thì giám thị có quyền từ chối cho thí sinh vào phòng thi, thí sinh không được dự thi và cũng không được hoàn trả lệ phí thi.

Khi đăng ký thi, **thí sinh phải sử dụng đúng tên được ghi trên giấy chứng nhận nhân thân sẽ xuất trình tại điểm thi.** Thí sinh phải đăng ký đầy đủ Họ và Tên gọi cuối cùng, KHÔNG ĐƯỢC sử dụng bí danh. Nếu tên trong giấy chứng nhận nhân thân và tên trong giấy đăng ký thi TOEIC không trùng nhau, thí sinh sẽ không được vào phòng thi.

- Trong quá trình gọi vào phòng thi, nếu tên của thí sinh bị phát âm sai sẽ được điều chỉnh NHƯNG KHÔNG ĐƯỢC THAY ĐỔI TÊN. Nếu thí sinh đã thay đổi tên do bất cứ lý do nào bao gồm cả việc kết hôn, thí sinh vẫn phải sử dụng giấy chứng nhận nhân thân có tên trùng với tên trong giấy đăng ký thi, nếu không sẽ không được chấp nhận vào phòng thi.
- Trong trường hợp có sự nghi ngờ về giấy chứng nhận nhân thân ban đầu, thí sinh sẽ được yêu cầu bổ sung các giấy tờ khác để chứng nhận.
- Nếu không có căn cứ khẳng định giấy tờ của thí sinh là hợp lệ, thí sinh sẽ không được vào phòng thi và không được hoàn trả lệ phí thi.

Trước khi vào phòng thi, giám thị sẽ kiểm tra chứng nhận nhân thân và giấy đăng ký dự thi TOEIC của thí sinh. Giám thị sẽ kiểm tra đặc điểm nhận dạng để khẳng định người đến dự thi đúng là người trong giấy chứng nhận nhân thân và phiếu đăng ký dự thi.

Các loại giấy chứng nhận nhân thân chính

- Hộ chiếu
- Chứng minh nhân dân có đầy đủ ảnh và chữ ký
- Chứng minh quân nhân có đầy đủ ảnh và chữ ký

Các loại giấy chứng nhận nhân thân bổ sung

Trong trường hợp *giấy chứng nhận nhân thân chính* không hợp lệ hoặc thiếu ảnh, chữ ký, thí sinh sẽ được yêu cầu **bổ sung** các loại giấy tờ khác có ảnh hoặc chữ ký hợp lệ và còn hiệu lực để đăng ký, bao gồm:

- Sổ hộ khẩu
- Bằng tốt nghiệp cấp cao nhất có ảnh và chữ ký

Đối với trường hợp thi theo tổ chức thì có thể bổ sung bằng một số loại giấy chứng nhận sau:

- Giấy phép lái xe
- Thẻ sinh viên
- Thẻ nhân viên/ thẻ ngành (có ảnh)

Nếu thiếu các giấy tờ để đối chiếu, thí sinh có thể lấy xác nhận của cơ quan công an nơi thí sinh đăng ký hộ khẩu. Giấy xác nhận phải có ảnh và dấu giáp lai.

Các loại giấy tờ không được chấp nhận

- Giấy tờ đã hết hiệu lực
- Các loại thẻ tín dụng
- Thẻ bảo hiểm xã hội
- Thẻ học viên hoặc các loại giấy tờ có hiệu lực tạm thời
- Bằng lái xe quốc tế
- Thẻ sinh viên quốc tế
- Các loại thư và giấy tờ công chứng

Mọi thắc mắc liên quan đến giấy chứng nhận nhân thân xin vui lòng liên hệ với các văn phòng IIG Việt Nam trước khi đăng ký thi.

Phần 2: Đối với thí sinh là công dân Việt Nam

Khi đến đăng ký thi, thí sinh chỉ cần sử dụng một trong các loại *giấy chứng nhận nhân thân chính* hợp lệ (như trên) có đầy đủ ảnh và chữ ký. Trong trường hợp cán bộ của IIG Việt Nam nghi ngờ tính chân thực của giấy chứng nhận đó thì thí sinh sẽ được yêu cầu sử dụng thêm các loại *giấy chứng nhận nhân thân bổ sung* khác.

Tham gia thi TOEIC (tiếp theo)

Phần 3: Đối với thí sinh là người nước ngoài

Thí sinh phải sử dụng Hộ chiếu để đăng ký thi, nếu không sẽ không được chấp nhận thi tại Việt Nam.

- Nếu Hộ chiếu của thí sinh **không được viết bằng tiếng Anh** thì thí sinh sẽ được yêu cầu bổ sung giấy chứng nhận thay thế khác có ảnh chụp gần nhất trong vòng 06 tháng và được viết bằng tiếng Anh để đăng ký thi.
- Nếu hộ chiếu của thí sinh bị **khuyết chữ ký**, thí sinh phải ký vào Hộ chiếu hoặc được yêu cầu bổ sung giấy chứng nhận thay thế khác để đăng ký thi.

Nội quy phòng thi

Các thủ tục và quy định sau đây sẽ được áp dụng trong suốt quá trình diễn ra buổi thi TOEIC, từ khi thí sinh đến địa điểm thi đến khi thí sinh rời địa điểm thi.

- Không được vào phòng thi khi chưa được sự cho phép của giám thị
- Không được mang bất cứ tài liệu hay dụng cụ trợ giúp nào như: sách, từ điển, giấy, nháp, thước kẻ, máy tính, đồng hồ có chuông, các thiết bị thu phát tín hiệu như: điện thoại cầm tay, thiết bị ghi âm, chụp ảnh... vào phòng thi.
- Không được mang bất cứ loại giấy nào vào phòng thi, ngoài các giấy tờ đã được quy định
- Không được viết hoặc ký hiệu vào cuốn đề thi và bản Answer Sheet
- Chỉ được rời phòng thi khi có sự cho phép của giám thị
- Không có thời gian nghỉ giải lao giữa hai phần của bài thi TOEIC
- Khi hết thời gian làm bài thi, thí sinh phải nộp lại quyển đề thi và bản Answer sheet trước khi rời khỏi phòng thi.

Hủy bỏ tư cách dự thi và kết quả thi

Cán bộ giám sát có quyền hủy bỏ tư cách thi của thí sinh cũng như kết quả thi nếu thí sinh vi phạm có một trong những hành vi sau đây:

- giả mạo thi hộ người khác hoặc để người khác thi hộ mình
- không có giấy chứng nhận nhân thân hợp lệ
- tìm cách lấy đề thi, một phần trong đề thi hoặc thông tin về đề thi dưới mọi hình thức
- sử dụng điện thoại trong thời gian thi

- sử dụng các phương tiện hỗ trợ như: bút máy, bút bi, các loại máy thu phát tín hiệu, âm thanh, hình ảnh, máy tính, đồng hồ điện tử có máy tính, sách, thước kẻ, bút nhớ dòng, đồng hồ có báo thức, từ điển, kim từ điển... hoặc các thiết bị điện tử cầm tay
- làm xáo trộn phòng thi
- cố gắng hỗ trợ hay nhận sự hỗ trợ của người khác hoặc liên kết với người khác để trao đổi về nội dung bài thi dưới mọi hình thức trong quá trình làm bài thi cũng như sau buổi thi
- xoá bỏ hoặc tìm cách xoá bỏ nội dung bài thi, xé quyển đề thi hay tìm cách ghi lại nội dung thông tin liên quan đến đề thi
- sử dụng giấy nháp khi trong thời gian thi
- làm nhiễu âm thanh trong phòng thi bằng các thiết bị thu phát tín hiệu
- mang vũ khí đến địa điểm thi
- mang đồ ăn, đồ uống hoặc thuốc lá vào phòng thi
- rời khỏi khu vực thi trong buổi thi
- rời phòng thi khi chưa có sự đồng ý của giám thị
- mở cuốn đề thi, tìm kiếm thông tin đề thi khi chưa được sự đồng ý của giám thị
- vi phạm các quy định đã được ghi chi tiết trong quyển **Hướng dẫn dự thi TOEIC** và nội quy phòng thi của IIG Việt Nam.

Ngoài ra cán bộ giám sát cũng có quyền đình chỉ tư cách thi và kết quả của thí sinh nếu thí sinh có những hành vi tương tự khác gây ảnh hưởng đến buổi thi TOEIC.

Văn phòng IIG Việt Nam có quyền hủy bỏ kết quả thi, đình chỉ tư cách thi hoặc từ chối cung cấp dịch vụ TOEIC có thời hạn đối với các thí sinh đã vi phạm các quy định trên và nội quy của IIG Việt Nam. Thí sinh bị hủy kết quả thi cũng có nghĩa là thí sinh không được nhận phiếu điểm và không được hoàn trả lệ phí thi.

Câu hỏi mẫu



Với 200 câu hỏi, bài thi TOEIC đánh giá trình độ Anh ngữ ở mọi cấp độ. Những câu hỏi mẫu dưới đây sẽ phản ánh phần nào mức độ khó của các câu hỏi trong đề thi TOEIC.

Hướng dẫn chung

Phần hướng dẫn dưới đây được trích từ cuốn đề thi, tiếp theo là các thông tin chi dẫn cụ thể cho từng phần của bài thi cùng các ví dụ minh họa.

Bài thi TOEIC được thiết kế để đánh giá trình độ sử dụng tiếng Anh của thí sinh từ mức sơ cấp đến mức thành thạo như người bản ngữ. Bài thi được chia thành hai phần: phần Nghe hiểu và phần Đọc hiểu.

Thí sinh phải ghi nhận tất cả các câu trả lời vào Bản trả lời (Answer Sheet). Với mỗi câu hỏi, thí sinh sẽ chọn một đáp án chính xác nhất sau đó tô kín vào ô chứa chữ cái tương ứng trong bản Answer Sheet. Nếu thay đổi phương án trả lời, thí sinh phải tẩy sạch phương án cũ và tô kín phương án mới.

Phần I: Nghe hiểu

Trong phần này, thí sinh phải chứng minh khả năng nghe hiểu ngôn ngữ nói tiếng Anh của mình. Phần Nghe hiểu sẽ được thực hiện trong 45 phút với 4 phần. Ở mỗi phần, thí sinh sẽ được nghe hướng dẫn cụ thể và phải ghi nhận câu trả lời vào bản Answer Sheet. Thí sinh không được ghi nhận câu trả lời vào cuốn đề thi.

1- Phần 1: Hình ảnh

Hướng dẫn: Với mỗi câu hỏi, thí sinh sẽ nghe 4 câu miêu tả về một bức tranh trong cuốn đề thi. Khi nghe, thí sinh phải chọn câu miêu tả phù hợp nhất với hình ảnh là (A), (B), (C) hay (D), sau đó tô vào phương án trả lời tương ứng trong bản Answer Sheet. Những câu miêu tả này không có trong cuốn đề thi và chỉ được nghe một lần.

Nhìn bức tranh dưới đây:



Ví dụ

- Bạn sẽ nghe:
- (A) They're leaving the room.
 - (B) They're turning on the machine.
 - (C) They're standing near the table.
 - (D) They're reading the newspaper.

Phương án (C) "They're standing near the table" miêu tả chính xác nhất nội dung bức tranh, vì vậy chọn đáp án là (C) và ghi nhận vào bản Answer Sheet.

CÂU HỎI MẪU

Câu hỏi 1:

Bạn sẽ xem:

1.



Bạn sẽ nghe: 1. Nhìn vào hình ảnh số 1 trong cuốn đề thi của bạn.

- (A) He's checking his watch.
- (B) He's wearing a jacket.
- (C) He's adjusting his tie.
- (D) He's folding his clothes.

Câu hỏi 2:

Bạn sẽ xem:

2.



Bạn sẽ nghe: 2. Nhìn vào hình ảnh số 2 trong cuốn đề thi của bạn.

- (A) She's speaking into a microphone.
- (B) She's putting on her glasses.
- (C) She's studying from a book.
- (D) She's using a microscope.

Câu hỏi mẫu (tiếp theo)

2- Phần 2: Hỏi và trả lời

Hướng dẫn: Trong mỗi câu, thí sinh sẽ được nghe một câu hỏi hoặc một câu miêu tả và 3 phương án trả lời. Các câu hỏi và trả lời sẽ không có trong cuốn đề thi và chỉ được nghe một lần. Thí sinh sẽ chọn **một** phương án trả lời chính xác nhất (A), (B) hoặc (C) cho mỗi câu hỏi sau đó tô vào phương án trả lời tương ứng trong bản Answer Sheet.

Ví dụ:

Bạn sẽ nghe: Where is the meeting room?
Bạn cũng sẽ nghe: (A) To meet the new director.
(B) It's the first room on the right.
(C) Yes, at two o'clock.

Phương án trả lời chính xác nhất cho câu hỏi "Where is the meeting room?" là (B): "It's the first room on the right". Vì vậy, sẽ chọn đáp án (B) và ghi nhận vào bản Answer Sheet.

MỘT SỐ CÂU HỎI MẪU

Câu hỏi 1

Bạn sẽ nghe: 11. Did you make a dinner reservation?
(A) I prefer fish.
(B) Flight 261 to Osaka.
(C) Yes, it's at 7 o'clock.

Câu hỏi 2

Bạn sẽ nghe: 12. Who takes the packages to the post office?
(A) Turn left at the corner.
(B) Martin usually does it.
(C) No, I didn't.

Câu hỏi 3

Bạn sẽ nghe: 13. This software is difficult to use, isn't it?
(A) Yes, it's very complicated.
(B) Yes, I often wear it.
(C) No, but she used to.

Câu hỏi 4

Bạn sẽ nghe: 14. Why don't you have a seat while you wait?
(A) Two in the same row, please.
(B) It didn't weigh very much.
(C) Thanks, I think I will.

Câu hỏi 5

Bạn sẽ nghe: 15. They've reduced the price of these cameras.
(A) Then let's go ahead and buy one.
(B) I don't think we've been introduced.
(C) I never win anything.

3- Phần 3: Hội thoại

Hướng dẫn: Trong phần này, thí sinh sẽ nghe một số đoạn hội thoại giữa hai người. Trong mỗi đoạn hội thoại, thí sinh sẽ phải trả lời 3 câu hỏi về nội dung của đoạn hội thoại. Thí sinh sẽ chọn **một** phương án trả lời chính xác nhất (A), (B), (C) hoặc (D) cho mỗi câu hỏi sau đó tô vào phương án trả lời tương ứng trong bản Answer Sheet. Những đoạn hội thoại này không có trong cuốn đề thi và chỉ được nghe một lần.

MỘT SỐ CÂU HỎI MẪU

Bạn sẽ nghe: Câu hỏi từ 41 đến 43 liên quan đến đoạn hội thoại sau đây:

- (*Nữ*) I think I'll have to take the train to the regional sales meeting up in the city next week.
- (*Nam*) Don't you usually drive when you go to those meetings? I thought you didn't like to take the train.
- (*Nữ*) I don't, but the highway's being repaired, and I'm afraid I might be late if I have to make a detour through an area I don't know very well.
- (*Nam*) You're right. And it'll be expensive to park up there, too.

Bạn sẽ nghe tiếp: 41. Why is the woman going to the city?

- Bạn sẽ đọc:* 41. Why is the woman going to the city?
(A) To attend a sale
(B) To go to a meeting
(C) To get her car repaired
(D) To go on a tour

Bạn sẽ nghe: 42. How will she get there?

- Bạn sẽ đọc:* 42. How will she get there?
(A) By car
(B) By bus
(C) By train
(D) By airplane

Bạn sẽ nghe: 43. What is the problem?

- Bạn sẽ đọc:* 43. What is the problem?
(A) The trains are often late.
(B) The meeting may be canceled.
(C) The tour is expensive.
(D) The roads are being fixed.

Câu hỏi mẫu (tiếp theo)



4- Phần 4: Đoạn thông tin

Hướng dẫn: Trong phần này, thí sinh sẽ nghe một số đoạn thông tin do một người nói. Trong mỗi đoạn thông tin, thí sinh sẽ phải trả lời 3 câu hỏi về nội dung được đề cập. Thí sinh sẽ chọn **một** phương án trả lời chính xác nhất (A), (B), (C) hoặc (D) cho mỗi câu hỏi sau đó tô vào phương án trả lời tương ứng trong bản Answer Sheet. Những đoạn thông tin này không có trong cuốn đề thi và chỉ được nghe một lần.

MỘT SỐ CÂU HỎI MẪU

Bạn sẽ nghe: Câu hỏi 71 đến 73 liên quan đến nội dung thông báo sau:

(*Nữ*) Thank you for calling Central Electric Services, your local power company. We are still experiencing problems with power failures caused by the recent storm. We expect service to be back up in most areas early this evening, although some homes in the northwest will be without electricity until tomorrow morning, and it may be tomorrow evening before service is fully restored in all areas. We apologize for the inconvenience this has caused our customers, and we thank you for your continued patience as we work to resolve these problems. This service announcement will be updated throughout the day. It was last updated at 6:00 A.M. on Sunday, April third.

Bạn sẽ nghe tiếp: 71. Where would this announcement be heard?

Bạn sẽ đọc: 71. Where would this announcement be heard?
(A) On the television
(B) On the radio
(C) Over the telephone
(D) In a company meeting

Bạn sẽ nghe: 72. What is the purpose of the announcement?

Bạn sẽ đọc: 72. What is the purpose of the announcement?
(A) To tell people about an approaching storm
(B) To provide information about electric services
(C) To apologize for staffing shortages
(D) To describe the reorganization of a company

Bạn sẽ nghe: 73. When is the problem expected to be completely resolved?

Bạn sẽ đọc: 73. When is the problem expected to be completely resolved?

- (A) This morning
- (B) This evening
- (C) Tomorrow morning
- (D) Tomorrow evening

Phần II: Đọc hiểu

Trong phần này, thí sinh sẽ được đọc những đoạn văn khác nhau và trả lời một số loại câu hỏi đọc hiểu. Phần Đọc hiểu kéo dài 75 phút với 3 hợp phần có hướng dẫn cụ thể. Thí sinh nên cố gắng trả lời càng nhiều câu hỏi càng tốt trong thời gian cho phép.

Thí sinh **không** ghi nhận phương án trả lời vào cuốn đề thi mà tô vào các chữ cái tương ứng với câu trả lời trong bản Answer Sheet.

5- Phần 5: Hoàn thành câu

Hướng dẫn: Mỗi câu sẽ bị khuyết một từ hay một cụm từ và có 4 phương án lựa chọn. Thí sinh chọn **một** phương án đúng nhất (A), (B), (C) hoặc (D) sau đó tô vào phương án trả lời tương ứng trong bản Answer Sheet.

MỘT SỐ CÂU HỎI MẪU

101. A late fee will be applied to your account _____ payment is not received by March 31.

- (A) and
- (B) whether
- (C) but
- (D) if

102. The award is given to an individual who has made _____ contributions to the community through volunteer work.

- (A) detailed
- (B) significant
- (C) secure
- (D) updated

103. Last year, Andrea Choi _____ the Choi Economic Research Center at Upton University.

- (A) to establish
- (B) established
- (C) was established
- (D) establishing

104. Ms. Ikeda and Mr. Arroyo are the final candidates under _____ for the position of director of development.

- (A) consideration
- (B) elimination
- (C) recognition
- (D) confirmation

Câu hỏi mẫu (tiếp theo)

105. Of the two animated films released today, _____ is certain to be popular with children, while the other will appeal more to adults.
- (A) neither
(B) it
(C) one
(D) another

6- Phần 6: Hoàn thành đoạn văn

Hướng dẫn: Trong đoạn văn sẽ có một số câu bị khuyết một từ hoặc một cụm từ. Thí sinh cần lựa chọn đúng từ hoặc cụm từ thiếu đó để hoàn thành đoạn văn. Mỗi câu hỏi có 4 phương án lựa chọn, thí sinh sẽ chọn **một** phương án đúng nhất (A), (B), (C) hoặc (D) sau đó tô vào phương án trả lời tương ứng trong bản Answer Sheet.

MỘT SỐ CÂU HỎI MẪU

Câu hỏi 141 -143 có nội dung liên quan đến email sau:

To: All Employees
From: Camille Raynes
Date: December 14
Re: Performance bonus

Dear Employees,

As you know, the past year was a great success for us. To reward you for your excellent performance, the Board of Directors has approved a bonus for all employees. This bonus will be _____ in your next paycheck.

141. (A) involved
(B) joined
(C) composed
(D) included

_____, we are now calculating wage increases for the upcoming year. Each employee's performance

142. (A) Instead
(B) In addition
(C) Beforehand
(D) Otherwise

will be examined carefully as we determine the appropriate increase. All full-time employees are eligible for this increase. Your supervisor _____ you of the amount of your increase during the first week of January.

143. (A) informed
(B) to inform
(C) will inform
(D) was informing

Thank you again for making last year such a success!

Sincerely,

Camille Raynes
Human Resources

7- Phần 7: Đọc hiểu

Hướng dẫn: Trong phần này, thí sinh sẽ được đọc những đoạn tạp chí, bài báo, thư và các títt quảng cáo. Mỗi đoạn sẽ có một số câu hỏi. Thí sinh cần chọn **một** phương án đúng nhất (A), (B), (C) hoặc (D) sau đó tô vào phương án trả lời tương ứng trong bản Answer Sheet.

MỘT SỐ CÂU HỎI MẪU

Câu hỏi 153 - 154 liên quan đến thông báo dưới đây:

ATTENTION ART ENTHUSIASTS

Becksvoort Gallery is holding a

PUBLIC SALE

in the Grand Ballroom at the Hotel Luxe

299 Norman Street, Melbourne

Come and see our range of exquisite pieces.

Original oils * Watercolors * Tapestries * Crafts

Friday, July 15

8:30 A.M. - 4:00 P.M.

For descriptions and pictures of select items visit our Web site at <http://www.becksvoort.com/market>.

153. What is the purpose of the notice?
- (A) To announce a sale of artwork
(B) To advertise the opening of a hotel
(C) To offer a discount on painting lessons
(D) To publicize a photography exhibition
154. According to the notice, what can people do online?
- (A) Purchase selected items
(B) Order tickets to an event
(C) Register for art classes
(D) View some pieces of art

Câu hỏi mẫu (tiếp theo)



Câu hỏi 181 - 185 liên quan đến bức thư và quảng cáo sau đây:

January 15

Jeanne Sokol
14 Jubilee Street
Brighton

Dear Ms. Sokol,

I have received your letter of January 7 concerning your recent visit to our restaurant in London. I am very sorry that you did not have an enjoyable experience. I agree that you should not have had to wait over thirty minutes for a table when you had made a reservation in advance. Please know that this was an isolated incident and that our customers usually remark on the promptness of our staff.

In an attempt to remedy this unfortunate situation, I am sending you a complimentary voucher for use at any of our restaurants. I encourage you to try us again and experience our award-winning cuisine. If there is any way in which I can be of further assistance, please do not hesitate to contact me by telephone or mail.

Sincerely,

Simon Jenkins
Director
Guest Relations

181. Why did Simon Jenkins write to Jeanne Sokol?
(A) To thank her for visiting a restaurant
(B) To apologize for poor service
(C) To inquire about her dining experience
(D) To invite her to an awards dinner
182. In the letter, the word “reservation” in paragraph 1, line 6, is closest in meaning to
(A) hesitation
(B) supply
(C) doubt
(D) appointment
183. What is suggested about Jeanne Sokol?
(A) She has recently traveled to Manchester.
(B) She spoke to Simon Jenkins on the telephone.
(C) She wrote a letter of complaint.
(D) She frequently dines in London.
184. What is Simon Jenkins offering?
(A) A refund on a previous purchase
(B) A discount on a future purchase
(C) Replacement of a damaged product
(D) Special assistance in ordering a product
185. Where does Simon Jenkins most likely work?
(A) In Manchester
(B) In Brighton
(C) In Birmingham
(D) In London

Đáp án

PHẦN 1	PHẦN 2	PHẦN 3	PHẦN 4	PHẦN 5	PHẦN 6	PHẦN 7
1. B	11. C	41. B	71. C	101. D	141. D	153. A
2. D	12. B	42. C	72. B	102. B	142. B	154. D
	13. A	43. D	73. D	103. B	143. C	
	14. C			104. A		181. B
	15. A			105. C		182. D
						183. C
						184. B
						185. A

Winchester Falls Café

The finest dining in Britain!

The bearer of this certificate is entitled to £25 off the price of a meal at Winchester Falls Café.

Café Locations: London, Birmingham, Manchester
Expires: December 31

For customer service or inquiries, contact Winchester Falls' Guest Relations Department by telephone at 0616 555-4239 or by mail at 77 Twickenham Road, Manchester WF1 JK2.

Bản “TOEIC Background Questionnaire” và bản “Answer Sheet”

Nhằm nâng cao chất lượng thông tin và dịch vụ cung cấp tới khách hàng sử dụng TOEIC, chúng tôi (IIG Việt Nam) đề nghị thí sinh hoàn thành bản “TOEIC Questionnaire” tại buổi thi trước khi bắt đầu làm bài thi.

Bản “TOEIC Background Questionnaire”

Bản “TOEIC Background Questionnaire” yêu cầu thí sinh cung cấp một số thông tin cá nhân về quá trình đào tạo, công tác, trình độ Anh ngữ và kinh nghiệm thi TOEIC. Phần trả lời sẽ giúp các tổ chức nắm được những thông tin cơ bản về thí sinh và các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả bài thi TOEIC cũng như đến sự tiến bộ của khả năng sử dụng tiếng Anh. Phần thông tin này hoàn toàn được bảo mật và không ảnh hưởng đến kết quả bài thi TOEIC. Chúng tôi khuyến khích thí sinh trả lời tất cả các câu hỏi. Bản “TOEIC Background Questionnaire” mẫu được trình bày ở trang 13- 14 của cuốn sách này.

Bản “Answer sheet”

Xem bản Answer Sheet đã được điền mẫu phần thông tin về họ và tên thí sinh được trình bày ở trang 15 - 16 cuốn sách này.

Mã đơn vị

Có thể cán bộ hướng dẫn sẽ yêu cầu bạn điền mã số vào phần 10 ở mặt thứ hai của bản Answer Sheet. Mục đích của việc điền mã số này nhằm giúp khách hàng là các đơn vị, doanh nghiệp theo dõi sự tiến bộ của một nhóm đơn vị, doanh nghiệp theo dõi sự tiến bộ của một nhóm thí sinh/ nhân viên đã từng thi TOEIC trên hai lần để phục vụ cho kế hoạch đào tạo Anh ngữ cụ thể. Tùy từng trường hợp, cán bộ hướng dẫn sẽ cung cấp cho thí sinh mã số thích hợp để điền vào phần này.

Mã theo yêu cầu khách hàng

Có thể cán bộ hướng dẫn sẽ yêu cầu thí sinh điền mã số vào phần 12 ở mặt thứ hai của bản Answer sheet. Mục đích của việc điền mã này nhằm đánh giá và theo dõi sự tiến bộ về trình độ Anh ngữ của một nhóm thí sinh thuộc một vị trí công tác, phòng ban hoặc ngành nghề... theo yêu cầu của khách hàng. Tùy theo yêu cầu của từng tổ chức, doanh nghiệp mà cán bộ hướng dẫn sẽ đề nghị thí sinh ghi nhận mã số khác nhau vào phần này.

Trước khi bắt đầu trả lời, nếu có vấn đề gì chưa rõ về bản TOEIC Background Questionnaire và Bản Answer Sheet, thí sinh có thể hỏi trực tiếp cán bộ hướng dẫn.



Read the choices below each question and select the one best answer. Fill in only one answer for each question.

Section I.

Your educational and/or work-related background

1. Choose either the level of education in which you are currently enrolled or the highest level that you have completed.
 - A. Elementary school (primary school)
 - B. General secondary school (junior high school)
 - C. Secondary school for university entrance qualification or equivalent (high school)
 - D. Vocational/technical high school
 - E. Vocational/technical school after high school
 - F. Community/junior college (for associate degree)
 - G. Undergraduate college or university (for bachelor's degree)
 - H. Graduate or professional school (for master's or doctoral degree)
 - I. Language institution
2. Choose the major that you are currently enrolled in or the major of your highest degree. (The majors shown in parentheses are examples only.)
 - A. Liberal arts (education, fine arts, languages, literature, music, psychology)
 - B. Social studies/law (international studies, law studies, political science, sociology)
 - C. Accounting/business/economics
 - D. Finance/marketing/trading
 - E. Sciences (agriculture, computer science, mathematics, physics, statistics)
 - F. Health (medicine, nursing, pharmacy, public health)
 - G. Engineering/architecture
 - H. Other/none
3. Which of the following best describes your current status?
 - A. I am employed full-time (including self employed).
 - B. I am employed part-time and/or study part-time.
 - C. I am not employed. (Skip to Questions #6.)
 - D. I am a full-time student. (Skip to Question #6.)
4. If you are currently employed, which industry best describes that of your current employer?
 01. Agriculture/fishing/forestry/mining
 02. Construction/building design

03. Manufacturing - food
 04. Manufacturing - pharmaceutical
 05. Manufacturing - chemicals
 06. Manufacturing - fabric/paper
 07. Manufacturing - oil/petroleum/rubber
 08. Manufacturing - steel/other metals
 09. Manufacturing - machinery/fine machinery
 10. Manufacturing - electronic
 11. Manufacturing - vehicles (includes manufacturing of all modes of transportation)
 12. Manufacturing - cement/glass
 13. Manufacturing - clothing
 14. Manufacturing - other
 15. Service - education (high school equivalent or below)
 16. Service - education (college equivalent or above, assessment, research)
 17. Service - court/legislative/municipal/prefecture
 18. Service - foreign affairs
 19. Service - armed forces
 20. Service - health/hospital/medical research
 21. Service - hotel/recreation/restaurant/travel
 22. Service - other
 23. Public utilities production/management (electricity/water supply)
 24. Broadcasting/mass media
 25. Telecommunication
 26. Retail/wholesale
 27. Trading
 28. Accounting/banking/finance/security
 29. Insurance
 30. Real estate
 31. Transportation
 32. Other
5. If you are currently employed, which of the following best describes the type of job you do? (The jobs shown in parentheses are examples only.)
- A. Management (executive, manager, director)
 - B. Scientific/technical professionals (engineer, mathematician, programmer, researcher, scientist)
 - C. Teaching/training
 - D. Professional specialist (accountant, broker, financial specialist, lawyer)
 - E. Technician (carpenter, electrician, equipment operator, plumber)





TOEIC

Background Questionnaire - Side 2

- F. Marketing/Sales (foreign exchange broker, marketing analyst, real estate agent, sales representative, travel agent)
- G. Clerical/administrative (office staff member, receptionist, secretary)
- H. Services (customer service representative, human resources representative, hotel staff member, public relations representative)
- I. Other

Section II.

Your English-language experience

6. How many years have you spent studying English?
 - A. Less than or equal to 4 years
 - B. More than 4 years but less than or equal to 6 years
 - C. More than 6 years but less than or equal to 10 years
 - D. More than 10 years
7. Which of the following language skills are/were most emphasized?
 - A. Listening
 - B. Reading
 - C. Speaking
 - D. Writing
 - E. Listening and writing
 - G. Listening, reading, speaking, and writing
8. How much time must you use English in your daily life?
 - A. None at all
 - B. 1 to 10%
 - C. 11 to 20%
 - D. 21 to 50%
 - E. 51 to 100%
9. Which of the following English-language skills do you use most often?
 - A. Listening
 - B. Reading
 - C. Speaking
 - D. Writing
 - E. Listening and speaking
 - F. Reading and writing
 - G. Listening, reading, speaking, and writing

10. How often has difficulty with English affected your ability to communicate?
 - A. Almost never
 - B. Seldom
 - C. Sometimes
 - D. Frequently
 - E. Almost always
11. Have you ever lived in a country in which English is the main spoken language?
 - A. No (Skip to Question #13.)
 - B. Yes, for less than 6 months
 - C. Yes, for 6 to 12 months
 - D. Yes, for more than 1 but less than or equal to 2 years
 - E. Yes, for more than 2 years
12. What was your main purpose for living in a country in which English is the main spoken language?
 - A. To study (in other than an English-language program)
 - B. To participate in an English-language program
 - C. To travel (not work related)
 - D. To work
 - E. Other

Section III.

Your experience in taking the TOEIC test

13. Before today, how many times have you taken the TOEIC test?
 - A. Never
 - B. Once
 - C. Twice
 - D. Three times or more
14. What is your main purpose for taking today's TOEIC test?
 - A. For a job application
 - B. For promotion
 - C. To assess the effectiveness of an English-language program
 - D. To assess future learning needs
 - E. To graduate from a course of study

00004-B1071 • Y67E5 • Printed in U.S.A.

741714



LISTENING SECTION			
1 <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	26 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	51 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	76 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
2 <input type="radio"/> A <input checked="" type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	27 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	52 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	77 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
3 <input type="radio"/> A <input checked="" type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	28 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	53 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	78 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
4 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	29 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	54 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	79 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
5 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	30 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	55 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	80 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
6 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	31 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	56 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	81 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
7 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	32 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	57 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	82 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
8 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	33 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	58 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	83 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
9 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	34 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	59 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	84 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
10 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	35 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	60 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	85 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
11 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	36 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	61 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	86 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
12 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	37 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	62 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	87 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
13 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	38 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	63 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	88 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
14 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	39 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	64 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	89 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
15 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	40 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	65 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	90 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
16 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	41 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	66 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	91 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
17 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	42 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	67 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	92 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
18 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	43 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	68 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	93 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
19 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	44 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	69 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	94 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
20 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	45 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	70 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	95 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
21 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	46 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	71 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	96 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
22 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	47 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	72 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	97 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
23 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	48 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	73 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	98 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
24 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	49 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	74 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	99 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
25 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	50 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	75 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	100 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D

READING SECTION			
101 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	126 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	151 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	176 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
102 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	127 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	152 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	177 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
103 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	128 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	153 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	178 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
104 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	129 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	154 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	179 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
105 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	130 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	155 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	180 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
106 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	131 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	156 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	181 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
107 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	132 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	157 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	182 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
108 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	133 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	158 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	183 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
109 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	134 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	159 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	184 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
110 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	135 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	160 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	185 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
111 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	136 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	161 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	186 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
112 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	137 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	162 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	187 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
113 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	138 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	163 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	188 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
114 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	139 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	164 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	189 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
115 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	140 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	165 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	190 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
116 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	141 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	166 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	191 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
117 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	142 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	167 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	192 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
118 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	143 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	168 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	193 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
119 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	144 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	169 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	194 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
120 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	145 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	170 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	195 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
121 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	146 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	171 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	196 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
122 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	147 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	172 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	197 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
123 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	148 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	173 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	198 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
124 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	149 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	174 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	199 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D
125 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	150 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	175 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D	200 <input type="radio"/> A <input type="radio"/> B <input type="radio"/> C <input type="radio"/> D

10	GROUP CODE (if assigned)			
0	0	0	0	0
1	1	1	1	1
2	2	2	2	2
3	3	3	3	3
4	4	4	4	4
5	5	5	5	5
6	6	6	6	6
7	7	7	7	7
8	8	8	8	8
9	9	9	9	9

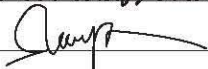
11 QUESTIONNAIRE RESPONSES																	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
A	<input checked="" type="radio"/>	A	<input type="radio"/>	A	<input type="radio"/>	A	<input type="radio"/>	A	<input type="radio"/>	A	<input type="radio"/>	A	<input type="radio"/>	A	<input type="radio"/>	A	<input type="radio"/>
B	<input type="radio"/>	B	<input type="radio"/>	B	<input type="radio"/>	B	<input type="radio"/>	B	<input type="radio"/>	B	<input type="radio"/>	B	<input type="radio"/>	B	<input type="radio"/>	B	<input type="radio"/>
C	<input type="radio"/>	C	<input type="radio"/>	C	<input type="radio"/>	C	<input type="radio"/>	C	<input type="radio"/>	C	<input type="radio"/>	C	<input type="radio"/>	C	<input type="radio"/>	C	<input type="radio"/>
D	<input type="radio"/>	D	<input type="radio"/>	D	<input type="radio"/>	D	<input type="radio"/>	D	<input type="radio"/>	D	<input type="radio"/>	D	<input type="radio"/>	D	<input type="radio"/>	D	<input type="radio"/>
E	<input type="radio"/>	E	<input type="radio"/>	E	<input type="radio"/>	E	<input type="radio"/>	E	<input type="radio"/>	E	<input type="radio"/>	E	<input type="radio"/>	E	<input type="radio"/>	E	<input type="radio"/>
F	<input type="radio"/>	F	<input type="radio"/>	F	<input type="radio"/>	F	<input type="radio"/>	F	<input type="radio"/>	F	<input type="radio"/>	F	<input type="radio"/>	F	<input type="radio"/>	F	<input type="radio"/>
G	<input type="radio"/>	G	<input type="radio"/>	G	<input type="radio"/>	G	<input type="radio"/>	G	<input type="radio"/>	G	<input type="radio"/>	G	<input type="radio"/>	G	<input type="radio"/>	G	<input type="radio"/>
H	<input type="radio"/>	H	<input type="radio"/>	H	<input type="radio"/>	H	<input type="radio"/>	H	<input type="radio"/>	H	<input type="radio"/>	H	<input type="radio"/>	H	<input type="radio"/>	H	<input type="radio"/>
I	<input type="radio"/>	I	<input type="radio"/>	I	<input type="radio"/>	I	<input type="radio"/>	I	<input type="radio"/>	I	<input type="radio"/>	I	<input type="radio"/>	I	<input type="radio"/>	I	<input type="radio"/>
J	<input type="radio"/>	J	<input type="radio"/>	J	<input type="radio"/>	J	<input type="radio"/>	J	<input type="radio"/>	J	<input type="radio"/>	J	<input type="radio"/>	J	<input type="radio"/>	J	<input type="radio"/>

12		
CUSTOM 1	CUSTOM 2	CUSTOM 3
0	0	0
1	1	1
2	2	2
3	3	3
4	4	4
5	5	5
6	6	6
7	7	7
8	8	8
9	9	9

13 SIGNATURE AND DATE: Please copy the statement below (do not print) and sign your name as you would an official document.

I hereby agree to the conditions set forth online at www.ets.org/toeic and/or Examinee Hand-book and certify that I am the person whose name appears on this answer sheet.

I hereby agree to the conditions set forth online at www.ets.org/toeic and/or Examinee Hand-book and certify that I am the person whose name appears on this answer sheet.

Signature:  Nguyễn Thị Thu Hương Date: 07/15/09



Copyright © 2006. EDUCATIONAL TESTING SERVICE, ETS, ETS logo, and TOEIC are registered trademarks of Educational Testing Service.



Kết quả bài thi TOEIC



Tính công bằng của bài thi và cách sử dụng điểm TOEIC

Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS) thực hiện một quy trình nghiêm ngặt nhằm đảm bảo tính công bằng của bài thi TOEIC cũng như điểm số của bài thi đối với tất cả thí sinh, không phân biệt giới tính, độ tuổi, quốc tịch và ngành nghề.

Ý nghĩa điểm số TOEIC

Điểm TOEIC sẽ được tính dựa trên số câu trả lời đúng, thí sinh không bị trừ điểm đối với câu trả lời sai. Điểm số mỗi phần Nghe hiểu và Đọc hiểu là từ 5 đến 495. Phương pháp thống kê được sử dụng để quy đổi điểm số sang một mức điểm chung cho mỗi phần nhằm đảm bảo tính tương đương về điểm số và trình độ giữa các phần Nghe hiểu và Đọc hiểu ở các đề thi TOEIC khác nhau.

Nếu thi TOEIC nhiều lần trong một thời gian ngắn, số điểm thí sinh đạt được có thể sẽ khác nhau, tuy nhiên chỉ dao động xung quanh một mức điểm trung bình được gọi là “điểm thực”. Với hai phần ba số lần thi, mức điểm của thí sinh sẽ chỉ dao động trong khoảng 25 điểm so với “điểm thực” đối với phần Nghe hiểu và phần Đọc hiểu.

Phiếu điểm TOEIC

Phiếu điểm cấp cho thí sinh sẽ bao gồm điểm của từng phần thi cũng như tổng số điểm mà thí sinh đạt được. Thông tin trên Phiếu điểm sẽ miêu tả khả năng sử dụng ngôn ngữ của thí sinh ở từng thang điểm cụ thể.

Nếu thí sinh tham gia thi theo tổ chức, kết quả sẽ được gửi tới cấp chủ quản. Nếu tham gia thi theo hình thức cá nhân, thí sinh sẽ nhận kết quả trực tiếp tại các văn phòng của IIG Việt Nam hoặc đăng ký dịch vụ gửi phiếu điểm bằng thư bảo đảm đến địa chỉ cá nhân.

Tổng điểm thi của Phiếu điểm

Phiếu điểm TOEIC mới bao gồm điểm các thành phần: Nghe hiểu, Đọc hiểu và tổng điểm của bài thi. Điểm cuối cùng trên phiếu điểm là tổng điểm hai thành phần của bài thi.

Miêu tả mức độ thông thạo theo điểm số

Phiếu điểm mới miêu tả khả năng sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh của thí sinh một cách cơ bản dựa trên điểm số đạt được cho từng dải điểm cụ thể. Thông thường, trên mỗi phiếu điểm TOEIC có thể có 3 phần mô tả trình độ sử dụng tiếng Anh cho kỹ năng Nghe và 4 phần mô tả cho kỹ năng Đọc. Bảng mô tả hoàn chỉnh có thể tìm thấy

tại website của ETS: www.ets.org/toeic. Kỹ thuật mô tả mức độ thành thạo của thí sinh được xây dựng dựa trên một nghiên cứu do ETS tiến hành vào mùa hè năm 2005 (có tên gọi Scaled Anchoring Study). Bạn có thể xem báo cáo “TOEIC Score Proficiency Tables” tại website trên để hiểu rõ nghiên cứu đã được tiến hành như thế nào, cách sử dụng và cách diễn giải các mức độ thông thạo như thế nào.

Đánh giá năng lực

Trên phiếu điểm của mỗi thí sinh sẽ có tỷ lệ phần trăm câu hỏi mà thí sinh trả lời đúng đối với từng kỹ năng được đánh giá. Tỷ lệ phần trăm này có thể được so sánh với điểm tỷ lệ phần trăm của các thí sinh khác cùng dự thi bài thi TOEIC đó.

Điểm thứ hạng theo nhóm

Phiếu điểm TOEIC mới cung cấp cho thí sinh thông tin về thứ hạng theo nhóm của điểm thi từng phần. Điểm thứ hạng theo nhóm được tính toán dựa trên tỷ lệ phần trăm tổng số người tham gia vào Chương trình TOEIC Secure Program trong vòng 3 năm gần nhất với số điểm đạt được dưới một mức chuẩn nhất định. Bảng thứ hạng theo nhóm được tính toán dựa trên kết quả thi TOEIC của toàn bộ thí sinh trong 3 năm liên tiếp, và được cập nhật vào tháng 5 hàng năm trên website của ETS: www.ets.org/toeic. Ví dụ, bảng thứ hạng theo nhóm của tháng 5/2006 được tính toán trên cơ sở kết quả thi của thí sinh dự thi từ tháng 1/2003 đến tháng 12/2005. Bảng thứ hạng theo nhóm của tháng 5/2007 được tính toán dựa trên kết quả thi của thí sinh dự thi từ tháng 1/2004 đến tháng 12/2006.

Độ tin cậy của bài thi TOEIC

Độ tin cậy được định nghĩa là tỷ lệ dao động quan sát được của điểm số so với mức độ dao động của điểm số thực. Đây là một chỉ số cho biết mức độ nhất quán của điểm số trong các điều kiện tổ chức thi và/hoặc đề thi khác nhau. Có thể xem độ tin cậy sử dụng trong bài thi TOEIC Nghe hiểu và Đọc hiểu là một công cụ nhất quán nội tại, sử dụng chỉ số tin cậy KR-20. Chỉ số tin cậy KR-20 đánh giá phạm vi mà trong phạm vi đó tất cả các câu hỏi thi đánh giá cùng một cấu trúc năng lực. Các câu hỏi càng đồng nhất thì thí sinh dự thi càng thể hiện năng lực một cách nhất quán qua các bài thi. Độ tin cậy của điểm số phần Đọc hiểu và Nghe hiểu của tất cả các đề thi TOEIC của ETS, kể cả các đề mẫu chuẩn, là xấp xỉ 0.90 trở lên.

Kết quả bài thi TOEIC (tiếp theo)

Độ lệch chuẩn của điểm TOEIC (SEM)

Độ lệch chuẩn là sai số điểm mà thí sinh sẽ đạt được qua mỗi lần thi khác nhau, thể hiện trình độ của thí sinh ở lần thi này hoặc qua các bài thi khác nhau, vì những nguyên nhân có thể có hoặc không liên quan trực tiếp đến mục đích của bài thi. Ví dụ, thí sinh cố gắng hơn, ít mệt mỏi hoặc lo lắng hơn ở lần thi này so với lần thi khác, thí sinh quen với nội dung hoặc dạng câu hỏi trong đề thi này hoặc đơn giản là dự đoán được nhiều câu đúng hơn so với đề thi khác. Sự không nhất quán này thường được đề cập đến như là sai số của phép đo. Độ lệch chuẩn là một ước lượng trung bình các sai lệch giữa điểm thực và điểm thí sinh đó đạt được, thông thường mức chênh lệch đó là khoảng trên dưới 25 điểm cho mỗi phần Đọc hiểu và Nghe hiểu của bài thi TOEIC. Điểm thực của thí sinh có thể được ước lượng bằng cách cộng hoặc trừ 25 điểm xung quanh mức điểm mà thí sinh đó đạt được. Ví dụ, nếu thí sinh đạt được 300 điểm TOEIC trong phần Nghe hiểu thì có tới 68% khả năng điểm thực của thí sinh sẽ nằm trong khoảng từ 275 đến 325.

Phúc khảo bài thi TOEIC

Nếu có thắc mắc về kết quả thi TOEIC, thí sinh có thể liên hệ với văn phòng IIG Việt Nam để yêu cầu phúc khảo bài thi trong vòng 6 tháng kể từ ngày thi. Chúng tôi sẽ chấm điểm lại bài thi và cung cấp cho thí sinh kết quả lần thứ hai. Nếu có sự chênh lệch giữa hai kết quả, thí sinh sẽ được miễn phí cho lần phúc khảo; trong trường hợp ngược lại, thí sinh sẽ phải trả một khoản phí cho công tác chấm lại bài thi.

Tính hiệu lực của bài thi TOEIC

Trước hết khẳng định rằng bài thi TOEIC đã được các chuyên gia đánh giá ngôn ngữ thiết kế theo một phương thức đánh giá hết sức chuẩn mực, qua đó có thể bao quát được toàn bộ các yêu cầu quan trọng trong việc sử dụng ngôn ngữ Tiếng Anh. Một minh chứng nữa cho sự chính xác của điểm số TOEIC là mối tương quan giữa điểm thi TOEIC và kết quả tự đánh giá kỹ năng ngôn ngữ của thí sinh. Điểm số TOEIC đã được chứng minh có mối tương quan tương đối chặt chẽ (.40s và .50s) so với những gì mà thí sinh tự liệt kê về khả năng sử dụng Tiếng Anh của họ trong công việc, ví dụ như:

Đọc hiểu	Nghe hiểu
Đọc được các biên bản ghi nhớ	Hiểu các hướng dẫn tìm đường
Đọc được và có thể chuyển tải nội dung tiếng Anh sang ngôn ngữ của mình	- Hiểu được các tin nhắn bằng giọng nói qua điện thoại. - Ghi lại các lời nhắn điện thoại cho đồng nghiệp.
Đọc và hiểu các chỉ dẫn	Hiểu được các tranh luận mở rộng của một chủ đề phức tạp

Nói	Viết
Gọi điện đặt hàng	Lên danh sách các công việc cần thiết cho kỳ nghỉ cuối tuần
Miêu tả hình dáng một người bạn	Viết 1 báo cáo chính thức 5 trang về dự án của ai đó đã làm
Tranh luận về ý kiến của ai đó	Viết thư tự giới thiệu bản thân và miêu tả năng lực phẩm chất

Thời gian lưu giữ kết quả TOEIC

Để cung cấp cho các cá nhân hoặc tổ chức thông tin về quá trình và kết quả thi TOEIC của từng thí sinh, chúng tôi sẽ lưu giữ kết quả của mọi cá nhân dự thi trong thời gian 02 năm kể từ ngày thi.

Các Quy định và Hướng dẫn sử dụng Kết quả bài thi TOEIC



Giới thiệu

Những hướng dẫn sau đây được thiết kế nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các công ty, tổ chức hay các cơ sở đào tạo về việc sử dụng kết quả của bài thi TOEIC một cách hiệu quả trong quá trình đưa ra quyết định tuyển dụng, đánh giá và sắp xếp đề bạt nhân sự cũng như các vấn đề liên quan đến hoạt động đào tạo. Những hướng dẫn này còn nhằm giúp thí sinh tránh được những quyết định thiếu công bằng bắt nguồn từ việc sử dụng kết quả bài thi không hợp lý. Chính vì vậy tuân thủ theo những hướng dẫn sau đây có ý nghĩa hết sức quan trọng.

Các bài thi TOEIC được biên soạn nhằm đánh giá trình độ sử dụng tiếng Anh trong môi trường giao tiếp và làm việc quốc tế hiện đại. Điểm số của bài thi được tính toán trên cơ sở phương pháp thống kê khoa học, với đặc điểm kỹ thuật chất lượng cao và nếu như được sử dụng một cách hợp lý, sẽ hỗ trợ một cách hiệu quả cho quá trình đưa ra các quyết định trong công tác tuyển dụng, đánh giá và đề bạt sắp xếp cán bộ của các công ty, các tổ chức đa quốc gia - những nơi mà kỹ năng sử dụng tiếng Anh là yêu cầu hết sức cần thiết với công việc.

Trong bối cảnh ngày càng có nhiều sinh viên theo học tại các trường đại học, cao đẳng để tích lũy những kỹ năng làm việc cần thiết trong môi trường làm việc toàn cầu, thì ngày nay các cơ sở đào tạo cũng không ngừng sử dụng kết quả của bài thi TOEIC để đánh giá trình độ sử dụng tiếng Anh của học sinh, sinh viên.

Chương trình TOEIC và những đơn vị đại diện độc quyền của TOEIC tại các quốc gia trên thế giới có trách nhiệm cung cấp những ứng dụng chuẩn của kết quả TOEIC tới người sử dụng, đồng thời phải phát hiện và khắc phục tối đa những trường hợp sử dụng sai lệch kết quả bài thi TOEIC. Để đạt được mục tiêu này, những quy định và hướng dẫn dưới đây được áp dụng cho mọi đối tượng thí sinh dự thi TOEIC và tất cả các cơ quan, tổ chức và cơ sở đào tạo có sử dụng kết quả của bài thi TOEIC.

Quy định

Nhận thức được trách nhiệm cần phải đảm bảo việc sử dụng kết quả bài thi TOEIC một cách hợp lý và hiệu quả, chương trình TOEIC và tất cả các đơn vị đại diện độc quyền của TOEIC tại các quốc gia trên thế giới đã xây dựng lên những quy định như: chỉ cung cấp kết quả bài thi cho người nhận được chỉ định, tuyệt đối bảo mật kết quả bài thi của thí sinh và giám sát những trường hợp có thể sử dụng sai kết quả bài thi sau đó. Nội dung cụ thể của những quy định này như sau:

• Bảo mật thông tin

Dù thí sinh thi dưới hình thức cá nhân hay theo tổ chức, kết quả của bài thi TOEIC cũng hoàn toàn được bảo mật và chỉ được thông báo khi có sự ủy quyền và đồng ý của cá nhân hoặc tổ chức đó hoặc theo các quy định khác của pháp luật.

IIG Việt Nam công nhận quyền bảo mật thông tin của mỗi thí sinh dự thi TOEIC đối với những thông tin được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu hoặc phục vụ hoạt động nghiên cứu của chúng tôi và các văn phòng đại diện chính thức của ETS trên toàn cầu. IIG Việt Nam có trách nhiệm bảo vệ các thông tin cá nhân cũng như kết quả bài thi của cá nhân.

• Sử dụng kết quả TOEIC

Các cơ quan, tổ chức nên sử dụng kết quả thi TOEIC cùng với nhiều tiêu chí đánh giá khác, chỉ sử dụng kết quả của bài thi TOEIC chính thức và phải đảm bảo yêu cầu bảo mật. Đại diện chính thức của TOEIC tại các quốc gia trên thế giới có nhiệm vụ sẵn sàng hỗ trợ, tư vấn cho các cơ quan, tổ chức trong việc sử dụng hiệu quả kết quả TOEIC. **Tại Việt Nam, dịch vụ hậu kiểm kết quả TOEIC được IIG Việt Nam cung cấp miễn phí theo yêu cầu của khách hàng.**

Hướng dẫn

• Sử dụng nhiều tiêu chí đánh giá

Kết quả đánh giá một cá nhân cần phải dựa trên nhiều nguồn thông tin nhằm đảm bảo sự công bằng như: đánh giá về trình độ kiến thức, kỹ năng hoặc năng lực của cá nhân đó. Những thông tin này có thể bao gồm kết quả học tập tại đại học hoặc sau đại học của ứng viên, số năm kinh nghiệm làm việc tại một vị trí nhất định cũng như nhận xét đánh giá của những đồng nghiệp và quản lý trước kia của họ. Khi kết hợp với các tiêu chí đánh giá khác, kết quả bài thi TOEIC sẽ là một công cụ mạnh giúp đưa ra các quyết định quan trọng trong quá trình tuyển dụng, đánh giá, đề bạt của các công ty, các tổ chức hoặc những quyết định liên quan đến việc học hành.

• Chỉ chấp nhận kết quả bài thi TOEIC chính thức

Kết quả bài thi TOEIC chính thức là những kết quả được cấp bởi ETS và các văn phòng đại diện của ETS tại các quốc gia trên thế giới (tại Việt Nam, Đại diện chính thức của ETS là IIG Việt Nam). Kết quả bài thi lấy từ các nguồn khác sẽ không được chấp nhận. Nếu có những thắc mắc về tính chính xác của kết quả bài thi, thí sinh cần liên hệ ngay với các văn phòng đại diện của IIG Việt Nam trên toàn quốc. Văn phòng IIG Việt Nam sẽ có trách nhiệm cung cấp dịch vụ hậu kiểm miễn phí cho khách hàng để đảm bảo tính chính xác của kết quả TOEIC cũng như xác định tính chính thống của phiếu báo điểm đã cung cấp.

• Đảm bảo tính bảo mật của kết quả bài thi TOEIC

Tất cả các cá nhân tham gia thi và được cấp phiếu điểm TOEIC phải nhận thức rõ được bản chất bảo mật của kết quả TOEIC và phải đảm bảo tính bảo mật của kết quả này. Các quy định về bảo mật kết quả của bài thi TOEIC được xây dựng và tuân thủ một cách nghiêm ngặt.

Các Quy định và Hướng dẫn sử dụng Kết quả bài thi TOEIC (Tiếp theo)

Ứng dụng kết quả TOEIC

Kết quả TOEIC được sử dụng như một công cụ quản trị nhân lực hữu hiệu. Các chuyên gia của IIG Việt Nam sẽ hỗ trợ và đưa ra ý kiến tư vấn hiệu quả cho khách hàng về các ứng dụng kết quả TOEIC.

Các ứng dụng chuẩn TOEIC

Kết quả TOEIC được ứng dụng hiệu quả trong những trường hợp sau:

- Tuyển dụng nhân viên cho một vị trí mở trong một tập đoàn hoặc tổ chức - nơi Anh ngữ giao tiếp hàng ngày/Anh ngữ giao tiếp nơi công sở được coi như một kỹ năng nghề nghiệp bắt buộc.
- Sắp xếp các ứng viên ứng tuyển tại một tập đoàn hay một tổ chức - nơi Anh ngữ giao tiếp hàng ngày/Anh ngữ giao tiếp nơi công sở được coi như một kỹ năng nghề nghiệp bắt buộc.
- Đề bạt, thăng chức cho nhân viên trong một công ty hay tổ chức nơi Anh ngữ giao tiếp hàng ngày/Anh ngữ giao tiếp nơi công sở được coi là một kỹ năng nghề nghiệp bắt buộc.
- Đo lường và đánh giá khả năng sử dụng Anh ngữ giao tiếp hàng ngày/Anh ngữ giao tiếp nơi công sở của sinh viên tại các trường.
- Đo lường sự tiến bộ về khả năng sử dụng Anh ngữ giao tiếp hàng ngày/Anh ngữ giao tiếp nơi công sở của từng cá nhân trong môi trường công sở theo từng giai đoạn cụ thể.

✉ Nếu bạn có câu hỏi hoặc ý kiến về chương trình TOEIC, hãy liên hệ với đại diện TOEIC tại Việt Nam:

IIG VIỆT NAM

Trụ sở chính

Tòa nhà IIG

Số 75 Giang Văn Minh, Q. Ba Đình,
Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (84-4) 3773 2411

Fax : (84- 4) 3835 9418

E-mail : hanoi@toeicvietnam.com
info@iigvietnam.com

Chi nhánh Đà Nẵng

Số 268 Trần Phú, Q. Hải Châu,
TP Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại : (84- 511) 3565 888

Fax : (84- 511) 3565 154

E-mail : danang@toeicvietnam.com
danang@iigvietnam.com

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 3 Đường 3 Tháng 2, Phường 11,
Q. 10, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại : (84- 8) 3929 2633/34

Fax : (84- 8) 3929 2635

E-mail : saigon@toeicvietnam.com
saigon@iigvietnam.com

www.iigvietnam.com
www.toeic.com.vn

IIG Việt Nam là đại diện chính thức của Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS) tại Việt Nam. Ngoài bài thi TOEIC, IIG Việt Nam còn chịu trách nhiệm giới thiệu và phát triển các chương trình đánh giá quốc tế khác như: TOEIC Bridge, TFI (Test de Français International), TOEFL iBT, TOEFL ITP, SAT, GRE... và các sản phẩm thực hành Anh ngữ như: Criterion, CALL (bao gồm Pronunciation in English, Idioms in English, Writing in English) trên toàn lãnh thổ Việt Nam.



Để biết thêm thông tin chi tiết về bài thi TOEIC,
xin vui lòng liên hệ với các Văn phòng của **IIG Việt Nam (TOEIC Việt Nam)**



Tòa nhà IIG

Số 75 Giang Văn Minh, Q. Ba Đình,
Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (84-4) 3773 2411

Fax : (84- 4) 3835 9418

E-mail : hanoi@toeicvietnam.com
info@iigvietnam.com

Chi nhánh Đà Nẵng

Số 268 Trần Phú, Q. Hải Châu,
TP Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại : (84- 511) 3565 888

Fax : (84- 511) 3565 154

E-mail : danang@toeicvietnam.com
danang@iigvietnam.com

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 3 Đường 3 Tháng 2, Phường 11,
Q. 10, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại : (84- 8) 3929 2633/34

Fax : (84- 8) 3929 2635

E-mail : saigon@toeicvietnam.com
saigon@iigvietnam.com



Listening. Learning. Leading.

www.iigvietnam.com - www.toeic.com.vn

00378-57280 • WEBPDF77

741712



Copyright © 2007 by Educational Testing Service. All rights reserved. ETS, the ETS logo and TOEIC are registered trademarks of Educational Testing Service (ETS) in the United States of America and other countries throughout the world. 5524

